

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BẮC TỪ LIÊM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **316/2023/HSST**

Ngày 12/12/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Nguyễn Thị Thanh Loan;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tạ Quang Hiên;

Ông Ngô Minh Tuấn.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Thủy, Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội tiến hành xét xử sơ thẩm trực tuyến, công khai vụ án hình sự thụ lý số 297/2023/TLST-HS, ngày 02/11/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 356/2023/HS-QĐ ngày 28/11/2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Hoàng Văn A; Sinh năm 2001 tại Lai Châu; Giới tính: Nam; Nơi thường trú: Bản C, xã K, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Văn hóa: Không biết chữ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Họ và tên bố: Hoàng Văn E, sinh năm 1967; Nghề nghiệp: Làm nông; Họ và tên mẹ: Lò Thị N, sinh năm 1970; Nghề nghiệp: Làm nông; Tiền án, tiền sự: Không; Danh chỉ bản số 422, do Công an quận Bắc Từ Liêm lập ngày 31/7/2023; Bị bắt quả tang ngày 22/7/2023, tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/7/2023; Hiện đang bị giam giữ tại Trại Tạm giam số 1, Công an thành phố Hà Nội; Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo A: Bà Chu Thị Phương Thảo; Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hà Nội; Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Nguyễn Ngọc B; Sinh năm 2002 tại Hòa Bình; Giới tính: Nam; Nơi thường trú: Xóm Q, xã T, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Văn hóa: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Họ và tên bố: Nguyễn Văn T, sinh năm 1975; Nghề nghiệp: Làm nông; Họ và tên mẹ: Bùi Thị N, sinh năm 1979; Nghề nghiệp: Làm nông; Tiền án, tiền sự: Không; Danh chỉ bản số 423, do Công an quận Bắc Từ Liêm lập ngày 31/7/2023; Bị bắt quả tang ngày 22/7/2023, tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/7/2023; Hiện đang bị giam giữ tại Trại Tạm giam số 1, Công an thành phố Hà Nội; Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông Vũ C, sinh năm 1978; Địa chỉ: Chung cư X, phường X, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Hoàng Văn A và bị cáo Nguyễn Ngọc B là bạn bè, cùng đi tìm kiếm việc làm và cùng sử dụng ma túy loại Heroin. Ngày 20/7/2023, bị cáo A đưa cho bị cáo B số tiền 120.000 đồng để mua ma túy cùng sử dụng. Buổi trưa ngày 22/7/2023, bị cáo B đến khu vực lán công nhân xây dựng thuộc khu Ngoại Giao đoàn, phường Xuân Tảo, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội gặp và mua của một người đàn ông (không rõ nhân thân) 120.000 đồng ma túy loại Heroin, được 01 gói giấy bạc kích thước khoảng 1x1,5cm bên trong chứa chất bột màu trắng, cất vào túi màu đen đeo ở bên người.

Khoảng 17 giờ 00 phút cùng ngày, hai bị cáo đang đi bộ tại khu vực Ngoại Giao Đoàn, phường Xuân Tảo, quận Bắc Từ Liêm, thấy chiếc xe đạp của anh Vũ C dựng trên vỉa hè trước cửa Ngân hàng Vietcombank thuộc chung cư Kosmo, đang khóa bánh sau, không có người trông giữ nên cả hai bàn bạc lấy trộm xe, bán lấy tiền tiêu. Do xe bị khóa bánh nên bị cáo A bê chiếc xe sang bên kia đường, bị cáo B dùng chìa khóa của mình mang theo để cắt khóa. Khi bị cáo B đang cắt khóa thì bị tổ công tác Công an phường Xuân Tảo bắt quả tang cùng vật chứng.

Vật chứng thu giữ của bị cáo A: 01 chiếc xe đạp nhãn hiệu Giant Escape màu đồng, yên xe màu đen, trên khung sườn xe phía dưới có gắn 01 bình nước bằng kim loại màu bạc; 01 khóa dây xe đạp màu đen đã bị cắt nham nhở; Thu giữ của bị cáo B: 01 túi dạng đeo màu đen, chất liệu vải nilông màu đen; 01 chìa khóa dài khoảng 25cm, cán chìa khóa bằng nhựa cao su màu cam; 01 gói giấy bạc kích thước (1x1,5)cm bên trong có chất bột màu trắng;

Tại Kết luận giám định số 5023/KL – KTHS ngày 29/7/2023, Phòng Kỹ thuật Công an thành phố Hà Nội đã kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy màu bạc màu trắng là ma túy loại Heroin, khối lượng: 0,210gam.

Tại Kết luận định giá tài sản số 643 ngày 21/8/2023, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Bắc Từ Liêm kết luận: 01 xe đạp kiểu dáng Giant Escape màu đồng, đã qua sử dụng, yên xe màu đen, phần khung xe có 01 bình bằng kim loại trị giá: 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng).

Xét nghiệm nước tiểu đối với bị cáo A và bị cáo B đều cho kết quả dương tính, có sử dụng ma túy.

Chiếc xe đạp nhãn hiệu Giant Escape màu đồng và 01 khóa dây xe đạp màu đen là của anh Vũ C, Cơ quan điều tra đã trao trả cho anh C. Anh C đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường về dân sự.

Tại Cáo trạng số 288/CT-VKS, ngày 31/10/2023, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm đã truy tố các bị cáo Hoàng Văn A, Nguyễn Ngọc B về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự và tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; khoản 1 Điều 173; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Hoàng Văn A và bị cáo Nguyễn Ngọc B mức án từ 07 - 10 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và mức án từ 15 – 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Tổng hợp hình phạt buộc mỗi bị cáo phải chấp hành hình phạt chung từ 22 – 28 tháng tù; Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền với các bị cáo; Tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ; Tịch thu sung quỹ tiêu hủy: 01 kìm cắt dài khoảng 25cm, cán kìm bọc nhựa cao su màu cam; 01 túi dạng đeo màu đen, dây đeo và túi chất liệu vải nilông màu đen; Về dân sự: Không.

- Người bào chữa cho bị cáo A: Không có ý kiến gì đối với tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo; Bị cáo lần đầu bị đưa ra xét xử, là người dân tộc thiểu số, đến từ vùng kinh tế đặc biệt khó khăn của đất nước, không biết chữ, hiểu biết pháp luật rất hạn chế, có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Phạm tội gây thiệt hại không lớn; Đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo ở mức hình phạt thấp nhất, dưới mức đề nghị của Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, điều tra viên, Cơ quan kiểm sát, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố được thực hiện theo đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục, đúng các quy định của pháp luật. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến, khiếu nại, tố cáo đối với quyết định, hành vi tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó quyết định, hành vi tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án là hợp pháp.

[2]. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đủ căn cứ xác định: Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 22/7/2023, tại khu vực chung cư Kosmo, phường Xuân Tảo, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội, các bị cáo Hoàng Văn A, Nguyễn Ngọc B lợi dụng sơ hở của bị hại, lén lút chiếm đoạt chiếc xe đạp nhãn hiệu Giant Escape của anh Vũ C trị giá 5.000.000 đồng thì bắt giữ quả tang cùng vật chứng. Ngoài ra, các bị cáo có hành vi tàng trữ trái phép 0,210gam ma túy loại Heroin, để cùng sử dụng. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm, hình phạt áp dụng đối với các bị cáo được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự và tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm, hình phạt áp dụng đối với các bị cáo được quy định khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

[3]. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi phạm tội “Trộm cắp tài sản” của các bị cáo xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được luật hình sự bảo vệ, hành vi phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” của các bị

cáo xâm phạm đến sự độc quyền của Nhà nước về các chất gây nghiện được luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội. Ma túy các bị cáo tàng trữ bị Nhà nước cấm tàng trữ, sử dụng... trái phép, là chất gây nghiện, làm tổn hại sức khỏe đặc biệt là sức khỏe tinh thần, thể chất của người sử dụng, là mầm mống gây ra nhiều loại tội phạm khác. Các bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội.

Trong vụ án có đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn, các bị cáo cùng nhau bàn bạc và thực hiện tội phạm với vai trò là người thực hành.

[4]. Các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

4.1. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá điều tra, truy tố, xét xử, các bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, có thái độ ăn năn hối cải, lần đầu bị đưa ra xét xử. Bị cáo A là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, nhận thức hạn chế. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

4.2. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[5]. Về hình phạt:

5.1. Hình phạt chính: Xét hành vi phạm tội, tính chất tội phạm, các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân của các bị cáo thấy cần áp dụng hình phạt tù đối với các bị cáo mới có tác dụng giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

Các bị cáo phạm hai tội nên cần áp dụng Điều 55 của Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt của hai tội

5.2. Hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có việc làm, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền với các bị cáo.

[6]. Về các vấn đề khác

6.1. Về vật chứng: Số ma túy thu giữ của các bị cáo là chất gây nghiện, bị cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy. Chiếc kìm cắt dài 25cm, cán kìm bọc nhựa cao su, chiếc túi dạng đeo màu đen, dây đeo và túi chất liệu vải nilông màu đen thu giữ của bị cáo B là các công cụ để bị cáo thực hiện tội phạm, không có giá trị sử dụng cần tịch thu, tiêu hủy.

6.2. Về dân sự: Người bị hại anh Vũ C đã nhận được lại tài sản, không có yêu cầu gì về dân sự nên không xem xét.

6.3. Về án phí: Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và mức án phí phải nộp theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Hoàng Văn A và bị cáo Nguyễn Ngọc B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Trộm cắp tài sản”.

2. Điều luật áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 55; Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 168; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án

2. Hình phạt:

2.1. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn A 12 (Mười hai) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 06 (Sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt của cả hai tội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/7/2023.

2.2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc B 12 (Mười hai) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 06 (Sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt của cả hai tội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/7/2023.

3. Các vấn đề khác

3.1. Về Vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì chứa ma túy đã giám định được niêm phong có chữ kí giáp lai của bị cáo, cán bộ điều tra và giám định viên; Tịch thu tiêu hủy: 01 kìm cắt dài khoảng 25cm, cán kìm bọc nhựa cao su màu cam; 01 túi dạng đeo màu đen, dây đeo và túi chất liệu vải nilông màu đen (Chi tiết vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng số 39/24 ngày 03/11/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm).

3.2. Về dân sự: Không.

3.3. Về án phí: Các bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3.4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Người bị hại;
- Tòa án nhân dân TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân Q. Bắc Từ Liêm;
- Công an quận Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THADS Q. Bắc Từ Liêm;
- Sở Tư pháp TP Hà Nội;
- Lưu hồ sơ; Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Loan